

THỜI KHOÁ BIỂU
BUỔI SÁNG

Thực hiện từ ngày 06 tháng 09 năm 2023

THỨ	TIẾT	10A1 (Hằng.L)	10A2 (Văn.H)	10D1 (Trà)	10D2 (Hồng.V)	10D3 (Dương)	10D4 (Ái)	10D5 (Ngọc)	10D6 (Lâm)	10T1 (Phú)	10T2 (Trang)
2	1	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ
	2	lý - Hằng.L	Hoá - Văn.H	Văn - Trà	Văn - Hồng.V	Văn - Dương	Ngoại ngữ - Ái	Ngoại ngữ - Ngọc	Toán - Lâm	Toán - Phú	Sinh - Trang
	3	Văn - Hồng.V	lý - Hồng.L	Văn - Trà	GDKT & PL - Hoà.CD	Văn - Dương	Ngoại ngữ - Ái	Hoá - Hoà.H	Địa - Sứ	Hoá - Văn.H	Toán - Hải.HT
	4	Ngoại ngữ - Huệ	Sử - Hằng.sử	Công nghệ - Hy	TNHN - Ngân	GDKT & PL - Hoà.CD	Địa - Cẩm	Tin học - Tú	Hoá - Hoà.H	lý - Hằng.L	Toán - Hải.HT
	5	Ngoại ngữ - Huệ	Văn - Dương	Toán - Phú	Địa - Huyền.Đ	Tin học - Tú	GDKT & PL - Hoà.CD	Sử - Hằng.sử	Văn - Hồng.V	Sinh - Hằng.S	Hoá - Hoà.H
3	1	Toán - Thi.T	Thể dục - Hải	GDKT & PL - Hoà.CD	Địa - Huyền.Đ	Ngoại ngữ - Ái	Văn - Trà	Ngoại ngữ - Ngọc	Hoá - Hoà.H	Tin học - Tú	TNHN - N.Hạnh
	2	TNHN - Dung	TNHN - Linh.A	Thể dục - Anh.TD	Toán - Mai	Ngoại ngữ - Ái	Văn - Trà	Ngoại ngữ - Ngọc	Ngoại ngữ - N.Hạnh	Thể dục - Hải	Toán - Thi.T
	3	Tin học - Tú	Ngoại ngữ - Ái	Sử - Hoa	Ngoại ngữ - N.Hạnh	Địa - Huyền.Đ	Toán - Mai	Thể dục - Anh.TD	Công nghệ - Dung	Văn - Trà	Thể dục - Hải
	4	GDQP - Định	Toán - Huân	TNHN - Hà.T	Ngoại ngữ - N.Hạnh	lý - Hiền	Địa - Cẩm	Công nghệ - Dung	Tin học - Tú	Văn - Trà	Hoá - Hoà.H
	5		Toán - Huân	Địa - Huyền.Đ		GDKT & PL - Hoà.CD	TNHN - Ái		TNHN - Mai	TNHN - Hiền	Tin học - Tú
4	1	lý - Hằng.L	Hoá - Văn.H	Ngoại ngữ - Huệ	lý - Hiền	Toán - Mai	lý - Hồng.L	Toán - Phú	Văn - Hồng.V	Ngoại ngữ - Hương	Sinh - Trang
	2	Hoá - Văn.H	Thể dục - Hải	Công nghệ - Hy	Thể dục - Anh.TD	Toán - Mai	Tin học - Tú	Toán - Phú	Văn - Hồng.V	Ngoại ngữ - Hương	Sử - Hằng.sử
	3	Ngoại ngữ - Huệ	lý - Hồng.L	Toán - Phú	Công nghệ - Hy	Văn - Dương	Toán - Mai	Địa - Sứ	Thể dục - Hải	Sinh - Hằng.S	lý - Hiền
	4	Sinh - Hằng.S	GDQP - Định	Toán - Phú	Văn - Hồng.V	Văn - Dương	Toán - Mai	Thể dục - Anh.TD	Toán - Lâm	Hoá - Văn.H	Tin học - Tú
	5	Toán - Thi.T			GDKT & PL - Hoà.CD			Tin học - Tú	Toán - Lâm		
5	1	Tin học - Tú	Sinh - Trang	GDKT & PL - Hoà.CD	Công nghệ - Hy	TNHN - Huệ	Ngoại ngữ - Ái	GDQP - Hoàn	Ngoại ngữ - N.Hạnh	Toán - Phú	Hoá - Hoà.H
	2	Thể dục - Hải	Tin học - Tú	Ngoại ngữ - Huệ	Sử - Hoa	GDQP - Hoàn	Thể dục - Anh.TD	Công nghệ - Dung	Ngoại ngữ - N.Hạnh	Toán - Phú	Văn - Chương
	3	Toán - Thi.T	Ngoại ngữ - Ái	Ngoại ngữ - Huệ	GDQP - Hoàn	Thể dục - Anh.TD	Tin học - Tú	TNHN - Dung	Thể dục - Hải	Văn - Trà	Văn - Chương
	4	Toán - Thi.T	Ngoại ngữ - Ái	Văn - Trà	Thể dục - Anh.TD	Sử - Hoa	GDKT & PL - Hoà.CD	Toán - Phú	Toán - Lâm	Thể dục - Hải	Ngoại ngữ - N.Hạnh
	5	TNHN - Dung		Văn - Trà		Tin học - Tú	TNHN - Ái	Toán - Phú		TNHN - Hiền	Ngoại ngữ - N.Hạnh
6	1	Hoá - Văn.H	Văn - Dương	GDQP - Hoàn	Văn - Hồng.V	Địa - Huyền.Đ	lý - Hồng.L	TNHN - Dung	TNHN - Mai	Ngoại ngữ - Hương	Văn - Chương
	2	lý - Hằng.L	Văn - Dương	lý - Hồng.L	Văn - Hồng.V	Thể dục - Anh.TD	Toán - Mai	Công nghệ - Dung	Địa - Sứ	Hoá - Văn.H	Thể dục - Hải
	3	Văn - Hồng.V	Hoá - Văn.H	Địa - Huyền.Đ	TNHN - Ngân	Toán - Mai	Thể dục - Anh.TD	Văn - Dương	Công nghệ - Dung	Sử - Hoa	lý - Hiền
	4	Văn - Hồng.V	Toán - Huân	Thể dục - Anh.TD	Toán - Mai	lý - Hiền	Sử - Hoa	Văn - Dương	Sử - Hằng.sử	lý - Hằng.L	GDQP - Định
	5		Toán - Huân		lý - Hiền						
7	1	Hoá - Văn.H	lý - Hồng.L	TNHN - Hà.T	Toán - Mai	Ngoại ngữ - Ái	Văn - Trà	Văn - Dương	Tin học - Tú	Toán - Phú	Ngoại ngữ - N.Hạnh
	2	Thể dục - Hải	Tin học - Tú	Toán - Phú	Toán - Mai	Địa - Huyền.Đ	Văn - Trà	Văn - Dương	Văn - Hồng.V	lý - Hằng.L	Toán - Thi.T
	3	Sử - Hằng.sử	TNHN - Linh.A	GDKT & PL - Hoà.CD	Ngoại ngữ - N.Hạnh	Toán - Mai	GDQP - Hoàn	Hoá - Hoà.H	Công nghệ - Dung	Tin học - Tú	lý - Hiền

THỜI KHOÁ BIỂU
BUỔI SÁNG

Thực hiện từ ngày 06 tháng 09 năm 2023

	4	Sinh - Hằng.S	Sinh - Trang	lý - Hồng.L	GDKT & PL - Hoà.CD	TNHN - Huệ	Địa - Cẩm	Địa - Sửu	GDQP - Hoàn	GDQP - Định	TNHN - N.Hạnh
	5	SHL - Hằng.L	SHL - Vân.H	SHL - Trà	SHL - Hồng.V	SHL - Dương	SHL - Ái	SHL - Ngọc	SHL - Lâm	SHL - Phú	SHL - Trang

THỜI KHOÁ BIỂU
BUỔI SÁNG

Thực hiện từ ngày 06 tháng 09 năm 2023

THỨ	TIẾT	11A1 (Chung)	11A2 (Hòa.T)	11D1 (Sương)	11D2 (Nga)	11D3 (Luu)	11D4 (Tâm)	11D5 (Nga.H)	11D6 (Lan.V)	11T1 (Văn.T)	11T2 (Ngân)
2	1	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ
	2	Hoá - Chung	Toán - Hòa.T	Ngoại ngữ - Sương	lý - Nga	Văn - Lưu	Văn - Tâm	Hoá - Nga.H	Văn - Lan.V	Tin học - Văn.T	Ngoại ngữ - Ngân
	3	Tin học - Thanh	Tin học - Văn.T	lý - Huyền.L	Địa - Oanh	Văn - Lưu	Văn - Tâm	Tin học - Tú	Văn - Lan.V	Sinh - Trang	Ngoại ngữ - Ngân
	4	Sử - M.Hà	Hoá - Chung	Toán - Hòa.T	TNHN - Huyền.L	Địa - Oanh	Ngoại ngữ - Ngọc	Văn - Lan.V	Tin học - Thảo	lý - Phiên	lý - Nga
	5	lý - Phiên	Ngoại ngữ - Ngân	Địa - Oanh	Sử - M.Hà	TNHN - Huyền.L	Ngoại ngữ - Ngọc	Địa - Sứ	Hoá - Nga.H	Ngoại ngữ - Sương	Văn - Lan.V
3	1	Toán - Hà.T	TNHN - An	Toán - Hòa.T	Văn - Tâm	Địa - Oanh	Sử - M.Hà	Công nghệ - Hiền	Thể dục - Hoàn	Thể dục - Anh.TD	Toán - Đại
	2	TNHN - Huyền.L	Sinh - An	Toán - Hòa.T	Văn - Tâm	Toán - Đại	Thể dục - Hoàn	Ngoại ngữ - Ngân	Tin học - Thảo	Toán - Hà.T	Sử - Hoa
	3	Văn - Tâm	Toán - Hòa.T	TNHN - Huyền.L	Toán - Hiền	Thể dục - Hoàn	TNHN - Tuyết.H	Ngoại ngữ - Ngân	Công nghệ - Hiền	Toán - Hà.T	GDKT & PL - Trung
	4	Văn - Tâm	lý - Huyền.L	Địa - Oanh	Toán - Hiền	GDKT & PL - Trung	Ngoại ngữ - Ngọc	Thể dục - Hoàn	Toán - Đại	Sử - Hoa	Thể dục - Anh.TD
	5	Ngoại ngữ - Ngọc			TNHN - Huyền.L		Công nghệ - Dung		Toán - Đại		
4	1	Thể dục - Anh.TD	Hoá - Chung	Thể dục - Hoàn	GDKT & PL - Trung	Địa - Oanh	GDQP - Bình	Tin học - Tú	Địa - Sứ	Ngoại ngữ - Sương	lý - Nga
	2	Hoá - Chung	GDQP - Bình	Văn - Lưu	Địa - Oanh	Thể dục - Hoàn	GDKT & PL - Trung	Văn - Lan.V	Hoá - Nga.H	Ngoại ngữ - Sương	TNHN - An
	3	Sinh - Trang	Thể dục - Anh.TD	Văn - Lưu	GDQP - Bình	lý - Nga	Thể dục - Hoàn	Văn - Lan.V	Ngoại ngữ - Hà	TNHN - Văn.H	GDKT & PL - Trung
	4	Tin học - Thanh	Sinh - An	Địa - Oanh	Công nghệ - Hiền	Ngoại ngữ - Hà	Địa - Sứ	Thể dục - Hoàn	Văn - Lan.V	Hoá - Nga.H	GDQP - Bình
	5			GDKT & PL - Trung		Ngoại ngữ - Hà		Hoá - Nga.H		Văn - Lưu	Địa - Sứ
5	1	Ngoại ngữ - Ngọc	Toán - Hòa.T	Ngoại ngữ - Sương	Văn - Tâm	Ngoại ngữ - Hà	GDKT & PL - Trung	Toán - Đại	Công nghệ - Hiền	Toán - Hà.T	Thể dục - Anh.TD
	2	Ngoại ngữ - Ngọc	Toán - Hòa.T	Ngoại ngữ - Sương	Văn - Tâm	TNHN - Huyền.L	TNHN - Tuyết.H	Toán - Đại	TNHN - Hoà.H	Toán - Hà.T	GDKT & PL - Trung
	3	Sinh - Trang	lý - Huyền.L	GDKT & PL - Trung	Công nghệ - Hiền	Toán - Đại	Toán - Hà.T	TNHN - Hoà.H	Sử - Hoa	lý - Phiên	Tin học - Thảo
	4	lý - Phiên	TNHN - An	TNHN - Huyền.L	Thể dục - Hoàn	Công nghệ - Dung	Toán - Hà.T	Công nghệ - Hiền	Ngoại ngữ - Hà	Sinh - Trang	Toán - Đại
	5	Văn - Tâm	Văn - Chương		Ngoại ngữ - Linh.A	Sử - M.Hà	lý - Huyền.L		Ngoại ngữ - Hà		
6	1	Thể dục - Anh.TD	Tin học - Văn.T	Công nghệ - Hiền	lý - Nga	Toán - Đại	Toán - Hà.T	Địa - Sứ	GDQP - Bình	Văn - Lưu	TNHN - An
	2	GDQP - Bình	Văn - Chương	Thể dục - Hoàn	Ngoại ngữ - Linh.A	Toán - Đại	Toán - Hà.T	Hoá - Nga.H	Văn - Lan.V	Văn - Lưu	Ngoại ngữ - Ngân
	3	Toán - Hà.T	Văn - Chương	GDQP - Bình	Ngoại ngữ - Linh.A	lý - Nga	Địa - Sứ	Toán - Đại	Thể dục - Hoàn	Hoá - Nga.H	Văn - Lan.V
	4	Toán - Hà.T	Ngoại ngữ - Ngân	Văn - Lưu	Thể dục - Hoàn	GDQP - Bình	Công nghệ - Dung	Toán - Đại	Hoá - Nga.H	TNHN - Văn.H	Văn - Lan.V
	5		Ngoại ngữ - Ngân	Văn - Lưu				Văn - Lan.V		Tin học - Văn.T	Địa - Sứ
7	1	TNHN - Huyền.L	Hoá - Chung	Công nghệ - Hiền	Toán - Hiền	Văn - Lưu	Văn - Tâm	Sử - M.Hà	Địa - Sứ	GDQP - Bình	Tin học - Thảo
	2	Toán - Hà.T	Thể dục - Anh.TD	lý - Huyền.L	Toán - Hiền	Văn - Lưu	Văn - Tâm	Ngoại ngữ - Ngân	TNHN - Hoà.H	Hoá - Nga.H	Văn - Lan.V
	3	lý - Phiên	lý - Huyền.L	Sử - M.Hà	Địa - Oanh	GDKT & PL - Trung	Địa - Sứ	GDQP - Bình	Toán - Hà.T	Thể dục - Anh.TD	Toán - Đại
	4	Hoá - Chung	Sử - M.Hà	Toán - Hòa.T	GDKT & PL - Trung	Công nghệ - Dung	lý - Huyền.L	TNHN - Hoà.H	Toán - Hà.T	lý - Phiên	Toán - Đại

Trường THPT CỬA LÒ
Năm học 2023 - 2024
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
BUỔI SÁNG

Số 1

Thực hiện từ ngày 06 tháng 09 năm 2023

	5	SHL - Chung	SHL - Hòa.T	SHL - Sương	SHL - Nga	SHL - Lưu	SHL - Tâm	SHL - Nga.H	SHL - Lan.V	SHL - Vân.T	SHL - Ngân
--	---	-------------	-------------	-------------	-----------	-----------	-----------	-------------	-------------	-------------	------------

THỜI KHOÁ BIỂU
BUỔI SÁNG

Thực hiện từ ngày 06 tháng 09 năm 2023

THỨ	TIẾT	12A1 (Nguyễn)	12A2 (Hằng.S)	12A3 (Hằng.V)	12C (Cẩm)	12D1 (Giang)	12D2 (Mơ)	12D3 (Tuyết.H)	12D4 (V.Hạnh)	12T1 (Hương)	12T2 (Huệ)
2	1	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ
	2	Toán - Nguyệt	Sinh - Hằng.S	Văn - Hằng.V	Địa - Cẩm	Văn - Giang	Văn - Mơ	Hoá - Tuyết.H	Ngoại ngữ - V.Hạnh	Ngoại ngữ - Hương	Ngoại ngữ - Huệ
	3	Địa - Huyền.Đ	Văn - Mơ	Văn - Hằng.V	Toán - Lâm	Sinh - Hằng.S	lý - Hy	Tin học - Thảo	Sử - Hằng.sử	Ngoại ngữ - Hương	Văn - Giang
	4	Hoá - Sơn	Văn - Mơ	Ngoại ngữ - V.Hạnh	Toán - Lâm	lý - Hồng.L	Hoá - Tuyết.H	Văn - Hằng.V	Địa - Huyền.Đ	Toán - Nguyệt	Văn - Giang
	5	Ngoại ngữ - Hương	lý - Hy	Ngoại ngữ - V.Hạnh	Công nghệ - Nga	Hoá - Tuyết.H	Toán - Lâm	Văn - Hằng.V	lý - Hồng.L	Toán - Nguyệt	Hoá - Sơn
3	1	Văn - Hằng.V	Tin học - Thảo	Toán - Hiền	Văn - Giang	Hoá - Tuyết.H	Thế dục - Định	Ngoại ngữ - Linh.A	GDCD - Trung	Toán - Nguyệt	Địa - Cẩm
	2	Toán - Nguyệt	Địa - Huyền.Đ	Hoá - Tuyết.H	Văn - Giang	Địa - Cẩm	Sử - M.Hà	Văn - Hằng.V	Thế dục - Định	Hoá - Sơn	GDCD - Trung
	3	Toán - Nguyệt	Thế dục - Định	Địa - Oanh	Tin học - Thảo	Văn - Giang	Ngoại ngữ - Linh.A	Văn - Hằng.V	Hoá - Hoà.H	GDCD - Hoà.CD	Hoá - Sơn
	4	Hoá - Sơn	Toán - Hoàng	Sử - M.Hà	GDCD - Hoà.CD	Văn - Giang	Ngoại ngữ - Linh.A	Toán - Thi.T	Tin học - Thảo	Thế dục - Hải	Toán - Nguyệt
	5	Sử - M.Hà	Hoá - Sơn	Văn - Hằng.V	Hoá - Hoà.H	Toán - Thi.T	Địa - Oanh	Hoá - Tuyết.H	Sinh - An	Sử - Hoa	Toán - Hòa.T
4	1	lý - Cường	lý - Hy	Ngoại ngữ - V.Hạnh	Thế dục - Hải	GDCD - Hoà.CD	Toán - Lâm	Toán - Thi.T	Thế dục - Định	Sinh - An	Tin học - Văn.T
	2	Thế dục - Định	Toán - Hoàng	lý - Hồng.L	Ngoại ngữ - Hà	Toán - Thi.T	GDCD - Hoà.CD	Sử - Hoa	Ngoại ngữ - V.Hạnh	Tin học - Văn.T	Sinh - Hằng.S
	3	Công nghệ - Hằng.L	Toán - Hoàng	GDCD - Hoà.CD	Toán - Lâm	Toán - Thi.T	Văn - Mơ	Thế dục - Định	Ngoại ngữ - V.Hạnh	lý - Cường	Sử - Hoa
	4	Tin học - Văn.T	Công nghệ - Hằng.L	Thế dục - Hải	lý - Hy	Ngoại ngữ - Sương	Văn - Mơ	lý - Cường	Sử - Hằng.sử	Ngoại ngữ - Hương	Ngoại ngữ - Huệ
	5	Ngoại ngữ - Hương	Ngoại ngữ - V.Hạnh	Sinh - Hằng.S	Sử - Hằng.sử	Ngoại ngữ - Sương	Địa - Oanh	Sinh - An	lý - Hồng.L	Công nghệ - Hằng.L	Ngoại ngữ - Huệ
5	1	Toán - Nguyệt	Hoá - Sơn	Toán - Hiền	Địa - Cẩm	Tin học - Thảo	Sử - M.Hà	Toán - Thi.T	Công nghệ - Phiên	Thế dục - Hải	Văn - Giang
	2	Toán - Nguyệt	Tin học - Thảo	Toán - Hiền	lý - Hy	Địa - Cẩm	Toán - Lâm	Ngoại ngữ - Linh.A	Ngoại ngữ - V.Hạnh	Hoá - Sơn	Văn - Giang
	3	Hoá - Sơn	GDCD - Hoà.CD	Sử - M.Hà	Văn - Giang	Ngoại ngữ - Sương	Toán - Lâm	Ngoại ngữ - Linh.A	Toán - Hiền	Toán - Nguyệt	Toán - Hòa.T
	4	Sử - M.Hà	Ngoại ngữ - V.Hạnh	Hoá - Tuyết.H	Văn - Giang	Ngoại ngữ - Sương	lý - Hy	Tin học - Thảo	GDCD - Trung	Toán - Nguyệt	Toán - Hòa.T
	5	Sinh - An	lý - Hy	Ngoại ngữ - V.Hạnh	Toán - Lâm	Toán - Thi.T	Hoá - Tuyết.H	GDCD - Hoà.CD	Hoá - Hoà.H	Sử - Hoa	Ngoại ngữ - Huệ
6	1	lý - Cường	Văn - Mơ	Toán - Hiền	Ngoại ngữ - Hà	Thế dục - Định	Ngoại ngữ - Linh.A	Công nghệ - Hằng.L	Tin học - Thảo	Văn - Hằng.V	Thế dục - Hải
	2	Ngoại ngữ - Hương	Thế dục - Định	Toán - Hiền	Ngoại ngữ - Hà	Sử - Hằng.sử	Tin học - Thảo	Sử - Hoa	Văn - Mơ	Văn - Hằng.V	Công nghệ - Nga
	3	Ngoại ngữ - Hương	Toán - Hoàng	Thế dục - Hải	Sử - Hằng.sử	Tin học - Thảo	Thế dục - Định	lý - Cường	Văn - Mơ	Tin học - Văn.T	lý - Hồng.L
	4	Văn - Hằng.V	Toán - Hoàng	Tin học - Thảo	Thế dục - Hải	Công nghệ - Nga	Sinh - An	Ngoại ngữ - Linh.A	Toán - Hiền	lý - Cường	Tin học - Văn.T
	5	Văn - Hằng.V	Sử - Hằng.sử	Công nghệ - Hằng.L	Sinh - An	lý - Hồng.L	Văn - Mơ	Địa - Huyền.Đ	Toán - Hiền	Ngoại ngữ - Hương	Sử - Hoa
7	1	Thế dục - Định	Ngoại ngữ - V.Hạnh	Văn - Hằng.V	Hoá - Hoà.H	Toán - Thi.T	Toán - Lâm	Địa - Huyền.Đ	Văn - Mơ	lý - Cường	GDCD - Trung
	2	GDCD - Trung	Ngoại ngữ - V.Hạnh	Địa - Oanh	Tin học - Thảo	Sử - Hằng.sử	Ngoại ngữ - Linh.A	Thế dục - Định	Văn - Mơ	Hoá - Sơn	lý - Hồng.L
	3	lý - Cường	Hoá - Sơn	lý - Hồng.L	Ngoại ngữ - Hà	Thế dục - Định	Tin học - Thảo	Toán - Thi.T	Toán - Hiền	Địa - Huyền.Đ	Thế dục - Hải
	4	Tin học - Văn.T	Sử - Hằng.sử	Tin học - Thảo	Toán - Lâm	Văn - Giang	Công nghệ - Nga	Toán - Thi.T	Toán - Hiền	Văn - Hằng.V	Toán - Nguyệt
	5	SHL - Nguyệt	SHL - Hằng.S	SHL - Hằng.V	SHL - Cẩm	SHL - Giang	SHL - Mơ	SHL - Tuyết.H	SHL - V.Hạnh	SHL - Hương	SHL - Huệ

Trường THPT CỬA LÒ
Năm học 2023 - 2024
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU

BUỔI SÁNG

Số 1

Thực hiện từ ngày 06 tháng 09 năm 2023